TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2026/HS-ST
Ngày: 05/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Đẹp

Bà Lê Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 - TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026 tại Tòa án nhân dân kkhu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H - sinh năm: 1995 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số 079095033096; Giới tính: Nam; Thường trú: 4/80 Ấp F, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị Phương A; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 05/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 231/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 22/8/2018; Ngày 13/01/2020, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 13/2020/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 tháng, chấp hành xong ngày 22/5/2021; Ngày 01/3/2022, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 34/2022/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 28/4/2023; Ngày 31/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 287/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 18/10/2024; Bị cáo bị bắt ngày 17/7/2025, bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hóc Môn – Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H sống cùng bà ngoại tại số 17/5B, Ấp J, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh và đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (Ủy ban nhân dân xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Nguyễn Trung H , thời hạn quản lý từ ngày 18/11/2024 đến ngày 17/11/2026). Khoảng 13 giờ 47 phút ngày 08/7/2025, H sử dụng điện thoại liên lạc qua ứng dụng Messenger với 01 người tên Năm T (chưa rõ lai lịch) mua ma túy với số tiền 1.400.000 đồng để sử dụng, người này đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, Năm T gửi địa điểm cho H qua ứng dụng Zalo là quán cà phê có địa chỉ 220/110 đường T, Ấp L, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến nơi, H đi lại chỗ Năm T ngồi và lấy số tiền 1.400.000 đồng đưa cho Năm T và nhận 25 gói nylon bên trong chứa ma túy. Sau đó, H về và đem ma túy vào phòng sử dụng một mình. H sử dụng ma túy từ ngày 08/7/2025 đến ngày 15/07/2025, số còn lại H cất vào trong đoạn ống hút màu trắng và giấu ở vách tường trong phòng ngủ.

Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 15/7/2025, Công an xã Hóc Môn kiểm tra hành chính nhà số 17/5B, Ấp 23, xã Hóc Môn thì phát hiện H có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành làm việc, kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể H dương tính với ma túy tổng hợp Methamphetamine.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại nhà số 17/5B, Ấp J, xã H, phát hiện tại vách tường trong phòng ngủ của H có 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong đoạn ống hút có chứa tinh thể không màu được H khai nhận là ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 ống thủy tinh.

Kết luận giám định số 809/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 03 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Bùi Công Lâm (Điều tra viên) và hình dấu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có:

- Gói 01: 01 đoạn ống nhựa chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,6997 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 02: 01 lọ nhựa chứa chất lỏng màu vàng (nước tiểu) ghi tên Nguyễn Trung H (ký hiệu mẫu m2), tìm thấy Methamphetamine.

- Gói 03: 01 ống thủy tinh dính vệt màu đen (ký hiệu mẫu m3) không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Vật chứng thu giữ: 01 đoạn ống hút màu trắng được hàn kín 02 đầu, bên trong đoạn ống hút có chứa tinh thể không màu là ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 ống thủy tinh có chứa chất rắn (rút ra từ bình nhựa của bộ dụng cụ); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh dương, số Imei 1: 354876505175658, số Imei 2: 354876505220827; 01 lọ nhựa nắp đỏ, bên trong lọ nhựa có chứa nước tiểu của Nguyễn Trung H .

Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKSKV8 ngày 05/01/2026, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Trung H về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" và "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội đồng thời nêu lên tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", không phạt bổ sung.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 294/25, 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 294/25, đặc điểm: ống thủy tinh; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy như truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Trung H tại phiên tòa phù hợp với biên bản kiểm tra cư trú, biên bản khám xét, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Vào ngày 15/7/2025, Nguyễn Trung H đang cất giấu ma túy ở nhà tại địa chỉ số 17/5B, Ấp J, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng thì bị phát hiện. Căn cứ Kết luận giám định số 809/KL-KTHS ngày 23/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có đủ cơ sở xác định số ma túy thu giữ của Nguyễn Trung H là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6997 gam, loại Methamphetamine. Hành vi cất giữ trái phép ma túy để sử dụng như trên của Nguyễn Trung H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2/2] Ngoài ra, kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Trung H dương tính với ma túy tổng hợp Methamphetamine, giám định nước tiểu của Nguyễn Trung H tìm thấy Methamphetamine. Nguyễn Trung H sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma

túy (theo Quyết định số 2033/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của Ủy ban nhân dân xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, thời hạn quản lý từ ngày 18/11/2024 đến ngày 17/11/2026). Hành vi của Nguyễn Trung H đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

[3] Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo các điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho bản thân và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 294/25, 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 294/25, đặc điểm: ống thủy tinh: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu tiêu hủy.

[9.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 03(ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025):

Tổng hợp hình phạt của hai tội trên, buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/7/2025.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 294/25, 01 (một) gói niêm phong ghi số vụ 294/25, đặc điểm: ống thủy tinh.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước01 điện thoại di động hiệu Iphone.

(Vật chứng được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/01/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án,.

5. Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV8-TP.HCM;
- PV06 - Công an TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Phòng THADS KV8 – TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa - CA TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Phương Nam